

Số: 357/2022/QĐST-HNGĐ

Cẩm Lệ, ngày 07 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 269/2022/TLST-HNGĐ về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1964. Địa chỉ: Tổ 23, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thành L, sinh năm: 1957. Địa chỉ: Tổ 17, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/8/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị T và ông Nguyễn Thành L (Giấy đăng ký kết hôn số 1751, quyển số 02, ngày 10/10/1985 của Ủy ban nhân dân thị trấn Chơn Thành, huyện Bình L, tỉnh Sông Bé).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Thành L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Lê Thị T và ông Nguyễn Thành L có 04 con chung: Nguyễn Lê Thành N, sinh năm 1987, Nguyễn Lê Thành Ng, sinh năm: 1989, Nguyễn Lê Thành T, sinh năm: 1997 và Nguyễn Thị Bảo C, sinh năm: 2005. Các cháu N, Ng và T đã trên 18 tuổi. Ly hôn, bà Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Bảo C cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và ông L không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Thành L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Thành L tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Lê Thị T tự nguyện chịu theo quy định pháp luật, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002008 ngày 15/7/2022 của Chi cục THADS quận Cẩm Lệ. Bà T được hoàn trả số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Dương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- UBND TT. Chơn Thành;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Hưng